

Số 172/KHCL-THNT

Nam Minh, ngày 25 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TIỂU HỌC NAM TIẾN
GIAI ĐOẠN 2025–2030, TẦM NHÌN 2040

Xã Nam Minh được thành lập năm 2025 trên cơ sở sáp nhập ba xã cũ: Nam Dương, Bình Minh và Nam Tiến. Xã có tổng diện tích khoảng 24,79 km², dân số khoảng 38.121 người; trụ sở hành chính đặt tại vị trí trụ sở cũ của xã Bình Minh. Việc sắp xếp, hợp nhất các đơn vị hành chính tạo ra không gian phát triển mới, mở rộng nguồn lực và đặt ra yêu cầu nâng cao chất lượng các dịch vụ công, trong đó có giáo dục.

Trường Tiểu học Nam Tiến là một đơn vị giáo dục có truyền thống lâu đời trên địa bàn (thành lập năm 1952). Qua nhiều giai đoạn phát triển và điều chỉnh hành chính, năm 2019 trường đã sáp nhập với Trường Tiểu học Nam Sơn, hiện có hai điểm trường: điểm chính tại thôn Thạch Cầu và điểm lẻ tại thôn Nam Trục. Trường từng được công nhận Trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 1 (2002) và mức độ 2 (2012, 2018, 2020); đạt Chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn; kiểm định chất lượng mức độ 3; Thư viện đạt tiêu chuẩn Thư viện tiên tiến. Trong nhiều năm, trường duy trì kết quả giáo dục ổn định, tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và lên lớp đạt 99–100%, đồng thời thường xuyên có học sinh đạt giải trong các cuộc thi cấp huyện, tỉnh và quốc gia. Tập thể nhà trường liên tục được tặng các danh hiệu và khen thưởng vì thành tích trong giảng dạy và hoạt động giáo dục.

Trong bối cảnh xã Nam Minh có quy mô dân số và địa giới hành chính mở rộng, yêu cầu đối với giáo dục tiểu học tăng cao cả về quy mô, chất lượng và năng lực đáp ứng các chính sách đổi mới chương trình. Đồng thời, ngành giáo dục đang tiếp tục triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và thúc đẩy chuyển đổi số trong dạy, học và quản lý, đòi hỏi nhà trường phải chủ động thích ứng, đổi mới phương pháp và nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị.

Việc xây dựng Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2025–2030, tầm nhìn đến 2040 nhằm xác định rõ tầm nhìn, sứ mạng, các mục tiêu chiến lược và các giải pháp trọng tâm để phát triển bền vững Trường Tiểu học Nam Tiến trong bối cảnh hành chính mới và yêu cầu đổi mới toàn diện của ngành. Kế hoạch là căn cứ để lãnh đạo, quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục; đồng thời là cơ sở kêu gọi sự phối hợp, ủng hộ của chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân liên quan.

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Luật Giáo dục năm 2019.

- Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và Nghị quyết số 51/2017/QH14 về điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình, SGK giáo dục phổ thông.

- Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn 2045 (Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 30/9/2022).

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ Trường tiểu học.

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025.

- Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 22/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục phổ thông trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 18/9/2025 của Bộ GD&ĐT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GD&ĐT và Phòng Văn hóa – Xã hội cấp xã trong quản lý giáo dục.

- Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 16/6/2025 (có hiệu lực từ 01/01/2026).

- Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 quy định chế độ làm việc của giáo viên phổ thông.

- Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ban hành Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ban hành Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 01/11/2022 quy định tiêu chuẩn thư viện trường học.

- Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư 17, 18, 19/2018/TT-BGDĐT về kiểm định chất lượng và công nhận đạt chuẩn quốc gia.

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 phê duyệt Đề án tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&ĐT giai đoạn 2022–2025, định hướng đến 2030.

- Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025–2026.

- Quyết định 190/QĐUBND năm 2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Nam Minh nhiệm kỳ 2025–2030;

- Tình hình thực tế và quy mô, chức năng, nhiệm vụ, nguồn lực và nhu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn mới của nhà trường; kết quả thực hiện Kế hoạch Chiến lược phát triển Trường Tiểu học Nam Tiến giai đoạn 2020–2025.

B. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Điểm mạnh

- Trường Tiểu học Nam Tiến là đơn vị có uy tín cao trong hệ thống giáo dục xã Nam Minh, với bề dày hơn 70 năm xây dựng và phát triển, nhiều năm đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, được UBND tỉnh, Bộ GD&ĐT khen thưởng về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giáo dục.

- Nhà trường hiện có 30 lớp với 944 học sinh, sĩ số bình quân/lớp đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên cơ bản đủ và đồng bộ, 100% đạt chuẩn; nhiều người có chứng chỉ Công nghệ thông tin (CNTT) nâng cao, kỹ năng thiết kế học liệu số, tham gia các cuộc thi sáng tạo và đạt giải cao. Ban giám hiệu có năng lực quản trị vững vàng, tư duy đổi mới, biết truyền cảm hứng, duy trì nền nếp, kỷ cương, phát huy tinh thần đoàn kết và dân chủ cơ sở.

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tương đối đầy đủ, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn. Trường có hệ thống phòng học bộ môn (Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật), nhà đa năng, thư viện xanh, thư viện số, khu trải nghiệm STEM, vườn học tập, sân chơi và bãi tập rộng rãi, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình đạt 100%, nhiều năm liền có học sinh đạt giải trong các cuộc thi học thuật, nghệ thuật, thể thao cấp tỉnh và quốc gia. Học sinh tích cực, chăm ngoan, có kỹ năng hợp tác, sáng tạo, năng lực sử dụng CNTT tốt.

- Trường là điểm sáng về giáo dục STEM và lập trình robot, học sinh đạt giải Nhất toàn quốc cuộc thi lập trình KC-Bot, nhiều giáo viên có khả năng sáng tạo trên nền tảng CNTT.

- Công tác chuyển đổi số được triển khai toàn diện: 100% giáo viên dùng sổ điểm điện tử; 100% lớp học kết nối học liệu số; đồng bộ các nền tảng VnEdu, VNPT iOffice, TEMIS, Office 365, LMS. Nhiều sáng kiến về quản trị và dạy học số được Sở GD&ĐT biểu dương.

- Nhà trường có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các tổ chức xã hội, phong trào khuyến học, khuyến tài mạnh, xã hội hóa giáo dục hiệu quả; phụ huynh tin tưởng, học sinh yêu trường, đội ngũ giáo viên gắn bó lâu dài.

2. Điểm yếu

- Một bộ phận giáo viên lớn tuổi hạn chế kỹ năng số, năng lực ngoại ngữ, còn dè dặt trong đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá năng lực học sinh.

- Đội ngũ giáo viên hợp đồng, giáo viên điều động, giáo viên nghỉ thai sản nhiều gây thiếu ổn định trong phân công chuyên môn.

- Một số hạng mục cơ sở vật chất đã xuống cấp, trường chưa có bếp ăn bán trú, thiết bị dạy học hiện đại chưa đầy đủ theo danh mục Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT.

- Giáo viên chưa được bồi dưỡng chuyên sâu về giáo dục hòa nhập, kỹ năng hỗ trợ học sinh khuyết tật, rối loạn phổ tự kỷ còn hạn chế.

- Công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh và xây dựng thương hiệu “Trường học số – Trường học hạnh phúc” chưa tương xứng với kết quả đạt được.

3. Cơ hội

- Nhận được sự quan tâm đặc biệt của Sở GD&ĐT và chính quyền tỉnh Ninh Bình trong triển khai các đề án: chuyển đổi số giáo dục, phát triển công dân số, kiểm định chất lượng, đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục STEM/STEAM.

- Chính quyền xã Nam Minh theo mô hình hai cấp giúp chỉ đạo, phối hợp nhanh chóng, trực tiếp; cơ chế quản lý gọn nhẹ, hiệu quả hơn sau sáp nhập.

- Địa phương có truyền thống hiếu học, phong trào khuyến học, khuyến tài mạnh mẽ, nhiều tổ chức, doanh nghiệp đồng hành cùng nhà trường trong xã hội hóa giáo dục.

- Các mô hình giáo dục mới như “Thư viện thân thiện”, “Trường xanh – sạch – đẹp”, “Dạy bơi và phòng chống đuối nước”, “Giáo dục kỹ năng sống” được tỉnh khuyến khích nhân rộng, mở ra cơ hội để nhà trường khẳng định vai trò tiên phong.

- Sự phát triển mạnh của chuyển đổi số và công nghệ giáo dục là điều kiện thuận lợi để nhà trường xây dựng mô hình trường học thông minh, hiện đại, hội nhập.

4. Thách thức

- Giai đoạn 2025–2026 là thời điểm triển khai đồng loạt Chương trình GDPT 2018 ở cả 5 khối lớp, đòi hỏi tăng cường thiết bị, học liệu, và bồi dưỡng đội ngũ trong khi ngân sách và nguồn xã hội hóa còn hạn chế.

- Nhà trường phải kiểm định và công nhận lại chuẩn Quốc gia mức độ 2, tạo áp lực lớn về hồ sơ, cơ sở vật chất, nhân lực và minh chứng chất lượng giáo dục.

- Sau sáp nhập hành chính, một số cán bộ xã phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, trình độ chuyên môn giáo dục chưa sâu, ảnh hưởng đến phối hợp trong chỉ đạo và hỗ trợ nhà trường.

- Sự phân hóa xã hội và điều kiện kinh tế của phụ huynh sau sáp nhập làm tăng chênh lệch trong chăm sóc, giáo dục học sinh; nhiều phụ huynh đi làm xa, phối hợp giáo dục chưa thường xuyên.

- Tác động từ môi trường mạng và thay đổi văn hóa xã hội khiến công tác quản lý, định hướng giá trị sống cho học sinh gặp nhiều thách thức.

5. Nhận định tổng quan

Trường Tiểu học Nam Tiến bước vào giai đoạn 2025–2030 trong bối cảnh chuyển mình mạnh mẽ về hành chính, công nghệ và chương trình giáo dục. Điểm mạnh của trường là nền tảng đội ngũ, truyền thống, chất lượng và tinh thần đổi mới, trong khi thách thức chủ yếu nằm ở nguồn lực, năng lực số và áp lực kiểm định.

Kế hoạch chiến lược cần hướng đến ba trọng tâm:

- Phát triển con người và năng lực số của đội ngũ, học sinh.

- Hiện đại hóa cơ sở vật chất và số hóa học liệu.

- Xây dựng thương hiệu Trường học hạnh phúc – thông minh – hội nhập, giữ vững vai trò tiên phong trong giáo dục tiểu học của xã Nam Minh và tỉnh Ninh Bình.

C. TÂM NHÌN – SỨ MẠNG – GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Tâm nhìn

Trường Tiểu học Nam Tiến phấn đấu trở thành trường học thông minh, nhân văn và sáng tạo của xã Nam Minh; là mô hình giáo dục tiểu học hiện đại - thân thiện - hội nhập, đáp ứng yêu cầu phát triển của thời đại số.

Đến năm 2040, nhà trường hướng tới vị thế trung tâm học tập cộng đồng kiểu mẫu, nơi mỗi học sinh được phát triển toàn diện về tri thức, phẩm chất, năng lực số và kỹ năng sống; nơi đội ngũ giáo viên được tạo điều kiện để cống hiến, đổi mới và sáng tạo; nơi phụ huynh và xã hội trở thành lực lượng đồng hành tích cực trong việc xây dựng một cộng đồng học tập hạnh phúc, bền vững.

2. Sứ mạng

Trường Tiểu học Nam Tiến có sứ mạng mang đến cho học sinh nền giáo dục tiểu học chất lượng, toàn diện và giàu tính nhân văn, giúp các em hình thành những phẩm chất cốt lõi, phát triển năng lực và sẵn sàng hội nhập.

Nhà trường xây dựng môi trường giáo dục an toàn – thân thiện – hạnh phúc, khuyến khích học sinh rèn luyện năng lực tự học, tư duy sáng tạo, kỹ năng hợp tác và khả năng ứng dụng công nghệ. Giáo viên đóng vai trò là người truyền cảm hứng, đổi mới phương pháp dạy học gắn với thực tiễn và chuyển đổi số. Cộng đồng trở thành đối tác đồng hành trong việc nuôi dưỡng thế hệ công dân mới – những con người học suốt đời, yêu quê hương Nam Minh, có trách nhiệm và đủ năng lực hội nhập toàn cầu.

3. Giá trị cốt lõi

- Trung thực
- Nhân ái
- Hợp tác
- Trách nhiệm
- Sáng tạo
- Hội nhập
- Hạnh phúc.

D. MỤC TIÊU, CÁC ƯU TIÊN

I. Mục tiêu tổng quát

Giữ vững và nâng cao các tiêu chí của Trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2; từng bước hoàn thiện các điều kiện để tiến tới mô hình trường học thông minh, hiện đại, lấy chuyển đổi số và phát triển năng lực người học làm trọng tâm.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; xây dựng đội ngũ giáo viên có phẩm chất, năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới; tạo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, sáng tạo, hạnh phúc cho học sinh.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Quy mô phát triển

- Duy trì quy mô ổn định từ 28–32 lớp học; sĩ số học sinh bảo đảm theo Điều lệ trường tiểu học.

- Phân bổ hợp lý sĩ số giữa hai điểm trường; giảm áp lực quá tải cho điểm chính, bảo đảm điều kiện học tập và sinh hoạt của học sinh.

- Bảo đảm đủ phòng học, phòng chức năng và hệ thống hạ tầng đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 và các mô hình dạy học mới.

2. Chất lượng giáo dục học sinh

- 99% học sinh trở lên hoàn thành chương trình lớp học và 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học hằng năm.

- 75% trở lên học sinh hoàn thành tốt các môn học và hoạt động giáo dục.

- Tối thiểu 40% học sinh đạt mức hoàn thành xuất sắc.

- Học sinh được phát triển đầy đủ các phẩm chất và năng lực cốt lõi theo quy định của Chương trình GDPT 2018, đặc biệt là năng lực số, tư duy sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề và kỹ năng hợp tác.

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM, Robotics, thư viện mở và văn hóa đọc; mỗi học sinh đọc tối thiểu 20 cuốn sách/năm.

Tham gia tích cực các cuộc thi, giao lưu cấp xã, tỉnh và quốc gia; phần đầu hằng năm có học sinh đạt giải ở nhiều lĩnh vực: học thuật, thể thao, nghệ thuật, công nghệ.

3. Phát triển đội ngũ

3.1. Về số lượng và cơ cấu:

- Bảo đảm đủ giáo viên để thực hiện dạy học 2 buổi/ngày cho toàn trường.

- Cân đối đủ giáo viên chuyên trách Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục, Tin học, Tiếng Anh và Tổng phụ trách Đội.

3.2. Về trình độ đào tạo:

Đến năm 2030, 100% giáo viên và cán bộ quản lý tiếp tục duy trì đạt chuẩn trình độ đào tạo đại học theo quy định của Luật Giáo dục 2019; phần đầu có ít nhất 20% giáo viên và cán bộ quản lý đạt trình độ Thạc sĩ, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ trong giai đoạn mới.

3.3. Về năng lực nghề nghiệp:

- 100% giáo viên đạt mức khá trở lên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên, trong đó mức tốt đạt ít nhất 60%.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo CNTT phục vụ dạy học; tối thiểu 80% giáo viên triển khai được các chủ đề STEM hoặc hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- 70% giáo viên đạt năng lực ngoại ngữ bậc 2; 20% đạt bậc 1 đối với vị trí không yêu cầu ngoại ngữ.

3.4. Về phẩm chất và thái độ nghề nghiệp:

Xây dựng đội ngũ “kỷ cương – trách nhiệm – sáng tạo – yêu thương”; mỗi giáo viên là một tấm gương đạo đức, tự học và đổi mới.

4. Cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ

- Hoàn thiện các tiêu chí của Trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2; duy trì bền vững các tiêu chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn.

- Nâng cấp các phòng học theo hướng phòng học thông minh, được trang bị tivi, máy chiếu, bảng tương tác hoặc thiết bị dạy học số.

- Xây dựng, mở rộng phòng STEM, trang bị robot giáo dục, máy in 3D, thiết bị thí nghiệm khoa học và các công cụ công nghệ phục vụ Chương trình GDPT 2018.

- Hoàn thiện hệ thống mạng, đường truyền internet, camera an ninh, hệ thống phần mềm quản lý trường học, cơ sở dữ liệu số và thư viện điện tử.

- Cải tạo cảnh quan trường học theo hướng xanh, thân thiện, an toàn; hình thành các không gian mở cho học sinh hoạt động, trải nghiệm và sáng tạo.

5. Công tác quản lý và chuyển đổi số

- Xây dựng mô hình quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu; triển khai sổ điểm điện tử, hồ sơ số, học bạ điện tử, phần mềm quản lý chuyên môn và tài chính.

- Ứng dụng nền tảng số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá, quản lý thư viện, quản lý thiết bị và liên lạc với phụ huynh.

- Tăng cường bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu; tuyên truyền giáo dục kỹ năng số và văn hóa số cho học sinh, giáo viên và phụ huynh.

6. Công tác xã hội hóa và phát triển cộng đồng

- Huy động hiệu quả các nguồn lực hợp pháp từ địa phương, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cựu học sinh để nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội; xây dựng mô hình “Cộng đồng học tập hạnh phúc”, hỗ trợ học sinh phát triển toàn diện.

- Phát huy vai trò của nhà trường như một trung tâm giáo dục cộng đồng, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, bồi dưỡng kỹ năng sống và hỗ trợ học tập cho trẻ em trong toàn xã.

III. CÁC ƯU TIÊN CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2025 – 2030

Ưu tiên 1: Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

Phát triển đội ngũ là nhiệm vụ trọng tâm và lâu dài, quyết định chất lượng giáo dục của nhà trường trong giai đoạn 2025–2030. Nhà trường ưu tiên xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, có năng lực chuyên môn, năng lực số và tinh thần đổi mới sáng tạo.

Trong giai đoạn 2025–2030, nhà trường tập trung vào những nhiệm vụ chủ đạo sau:

- Duy trì và nâng cao trình độ chuẩn đào tạo: Đến năm 2030, 100% giáo viên và cán bộ quản lý tiếp tục duy trì đạt chuẩn trình độ đào tạo đại học theo Luật Giáo dục 2019; phần đầu có tối thiểu 5/50 giáo viên và cán bộ quản lý đạt trình độ Thạc sĩ nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu, giảng dạy và quản trị nhà trường.

- Bồi dưỡng năng lực chuyên môn theo yêu cầu Chương trình GDPT 2018: Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ về dạy học phát triển phẩm chất, năng lực, dạy học phân hóa, dạy học dự án, tổ chức hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu bài học; nâng cao khả năng thiết kế kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp thực tiễn xã Nam Minh.

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số: 100% giáo viên sử dụng thành thạo thiết bị dạy học số, phần mềm quản lý và học liệu điện tử; tối thiểu 80% giáo viên triển khai được bài giảng số, chủ đề STEM, Robotics hoặc hoạt động dạy học có ứng dụng công nghệ. Cán bộ quản lý hoàn thành các chương trình bồi dưỡng về quản trị trường học trong bối cảnh chuyển đổi số, phân tích dữ liệu và quản lý hệ thống thông tin.

- Phát triển đội ngũ nòng cốt, lan tỏa đổi mới: Bồi dưỡng giáo viên cốt cán theo từng lĩnh vực: STEM, ngoại ngữ, hoạt động trải nghiệm, chuyển đổi số, giáo dục hòa nhập... nhằm tạo lực lượng dẫn dắt chuyên môn trong nhà trường. Khuyến

khích giáo viên tham gia hội thi, tập huấn, nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến kinh nghiệm có giá trị.

- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, hạnh phúc: Tăng cường văn hóa học tập, văn hóa chia sẻ, đề cao trách nhiệm cá nhân và tinh thần hợp tác; xây dựng môi trường sư phạm kỷ cương – tình thương – sáng tạo, để mỗi giáo viên đều có cơ hội phát triển nghề nghiệp bền vững.

Ưu tiên 2: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

Học sinh là trung tâm của mọi hoạt động giáo dục. Trong giai đoạn 2025–2030, nhà trường ưu tiên nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, bảo đảm mỗi học sinh được phát triển hài hòa về tri thức, phẩm chất, năng lực và kỹ năng sống. Trọng tâm thực hiện gồm:

- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học: Tổ chức dạy học theo hướng khơi gợi hứng thú, phát huy năng lực tự học, tư duy sáng tạo và khả năng giải quyết vấn đề của học sinh; tăng cường các phương pháp dạy học tích cực, dạy học phân hóa và cá thể hóa theo nhu cầu từng em.

- Tăng cường các hoạt động giáo dục hiện đại: Phát triển giáo dục trải nghiệm, STEM, Robotics, Tin học và Ngoại ngữ nhằm giúp học sinh tiếp cận tri thức mới, làm quen công nghệ, rèn luyện kỹ năng thực hành và khả năng ứng dụng vào thực tiễn.

- Phát triển văn hóa đọc trong toàn trường: Hình thành thói quen đọc sách thường xuyên; tổ chức tiết đọc thư viện, ngày hội đọc sách, xây dựng tủ sách lớp học, thư viện mở; khuyến khích học sinh tiếp cận cả sách giấy và nguồn học liệu số.

- Chú trọng giáo dục phẩm chất và kỹ năng sống: Giáo dục học sinh các kỹ năng hợp tác, giao tiếp, tự phục vụ, tự bảo vệ, quản lý cảm xúc, kỹ năng số và an toàn không gian mạng; xây dựng lối sống lành mạnh, nhân ái và trách nhiệm.

- Đảm bảo công bằng và hỗ trợ trong giáo dục: Quan tâm học sinh có khó khăn trong học tập, học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo và học sinh khuyết tật; tổ chức các hình thức hỗ trợ học tập phù hợp, bảo đảm mọi học sinh đều được tiếp cận cơ hội học tập bình đẳng.

- Duy trì và nâng cao chất lượng các cuộc thi, giao lưu: Tổ chức hiệu quả các hoạt động bồi dưỡng năng khiếu; phấn đấu hằng năm có học sinh đạt giải cấp

huyện, cấp tỉnh ở các lĩnh vực học thuật, thể thao, nghệ thuật, công nghệ và sáng tạo trẻ.

Ưu tiên 3: Hiện đại hóa cơ sở vật chất, xây dựng môi trường học tập tiên tiến

Cơ sở vật chất là nền tảng quan trọng để triển khai chương trình giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện. Giai đoạn 2025–2030, nhà trường ưu tiên đầu tư đồng bộ, hiện đại hóa cơ sở vật chất theo định hướng trường học thông minh. Trọng tâm thực hiện gồm:

Nâng cấp phòng học theo mô hình phòng học thông minh: Trang bị tivi tương tác, thiết bị trình chiếu, hệ thống âm thanh – ánh sáng phù hợp; bảo đảm không gian học tập hiện đại, hỗ trợ dạy học tích cực và ứng dụng công nghệ.

Phát triển phòng STEM đạt chuẩn: Tăng cường robot giáo dục, máy in 3D, các bộ mô hình thực hành, thiết bị thí nghiệm khoa học và công cụ lập trình; tạo điều kiện để học sinh nghiên cứu, sáng tạo và trải nghiệm khoa học, công nghệ.

Tăng cường thiết bị Tin học: Bổ sung máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm dạy học nhằm bảo đảm mỗi học sinh đều được tiếp cận và rèn luyện kỹ năng CNTT theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

Cải tạo và phát triển thư viện theo mô hình mở, thân thiện: Tổ chức không gian đọc linh hoạt, hiện đại; bổ sung tài nguyên sách, học liệu số; khuyến khích học sinh tiếp cận thông tin đa dạng, hình thành thói quen đọc và nghiên cứu.

Xây dựng cảnh quan sư phạm xanh – sạch – đẹp – an toàn: Phát triển sân chơi trải nghiệm, vườn thiên nhiên, khu vận động thể chất và các không gian học tập ngoài trời; tạo môi trường học đường thân thiện, giàu trải nghiệm thực tế.

- Ứng dụng công nghệ trong quản lý và vận hành cơ sở vật chất: Triển khai hệ thống chiếu sáng tiết kiệm năng lượng, camera giám sát, hệ thống cảnh báo an toàn, hệ thống mạng ổn định và các thiết bị hỗ trợ khác nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và bảo đảm an toàn trường học.

Việc hiện đại hóa cơ sở vật chất góp phần tạo dựng môi trường học tập hấp dẫn, hiện đại và truyền cảm hứng, giúp học sinh phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Ưu tiên 4: Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị và dạy học

- Chuyển đổi số là xu thế tất yếu của giáo dục hiện đại, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý, chất lượng dạy học và khả năng tiếp cận tri thức của học sinh.

Trong giai đoạn 2025–2030, nhà trường ưu tiên triển khai chuyển đổi số đồng bộ trong tất cả các hoạt động. Nội dung trọng tâm gồm:

- Xây dựng hệ thống quản lý số hóa toàn diện: Thực hiện hồ sơ điện tử, học bạ điện tử, sổ điểm điện tử; ứng dụng phần mềm quản trị nhà trường và cơ sở dữ liệu số tập trung; chuẩn hóa quy trình số hóa nhằm nâng cao hiệu quả điều hành, giảm thủ tục hành chính và tăng tính minh bạch.

- Tăng cường dạy học số và học liệu số: Phát triển bài giảng e-learning, kho học liệu mở, lớp học số và phòng học đa phương tiện; khuyến khích giáo viên ứng dụng các nền tảng số để hỗ trợ học sinh học tập mọi lúc – mọi nơi.

- Ứng dụng công cụ số trong kiểm tra, đánh giá: Sử dụng các nền tảng trực tuyến và phần mềm đánh giá nhằm bảo đảm tính khách quan, công bằng, tăng cường khả năng phân tích dữ liệu kết quả học tập và điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp với năng lực từng học sinh.

- Đảm bảo an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu: Xây dựng quy chế bảo mật dữ liệu; giáo dục học sinh và phụ huynh kỹ năng sử dụng Internet an toàn, phòng tránh rủi ro trên không gian mạng; tăng cường an ninh mạng trong toàn trường.

- Tối ưu hóa hệ thống truyền thông nhà trường: Nâng cao hiệu quả hoạt động của website, fanpage, hệ thống thông báo điện tử và các kênh kết nối phụ huynh; tăng cường cung cấp thông tin hai chiều, giúp liên lạc, phối hợp giáo dục diễn ra nhanh chóng, kịp thời và chính xác.

Thực hiện tốt chuyển đổi số sẽ giúp nhà trường tiến gần hơn tới mô hình trường học thông minh – một trong những mục tiêu chiến lược đến năm 2040.

Ưu tiên 5: Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, nhân văn và hạnh phúc

Môi trường giáo dục là yếu tố nền tảng nuôi dưỡng sự phát triển toàn diện của học sinh. Vì vậy, trong giai đoạn 2025–2030, nhà trường ưu tiên xây dựng một môi trường học đường an toàn, thân thiện, nhân văn và hạnh phúc. Trọng tâm gồm:

- Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn trường học: Thực hiện phòng chống bạo lực học đường; giáo dục an toàn giao thông; đảm bảo an toàn mạng và an toàn trong tất cả các hoạt động trải nghiệm; xây dựng hệ thống giám sát và quy trình xử lý rủi ro hiệu quả.

- Xây dựng văn hóa ứng xử chuẩn mực: Hình thành các giá trị tôn trọng – yêu thương – hợp tác giữa thầy, trò và phụ huynh; phát triển văn hóa giao tiếp tích cực, củng cố tinh thần cộng đồng và trách nhiệm chung trong mọi hoạt động giáo dục.

- Chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh: Tổ chức các hoạt động rèn luyện thể chất; bồi dưỡng kỹ năng quản lý cảm xúc; tăng cường tư vấn tâm lý học đường; xây dựng chương trình giáo dục cảm xúc – xã hội phù hợp với lứa tuổi tiểu học.

- Triển khai mô hình “Trường học hạnh phúc”: Tạo môi trường trong đó mỗi ngày đến trường là một ngày vui; học sinh được lắng nghe, được tôn trọng, được khích lệ; tạo cơ hội để học sinh phát huy điểm mạnh và cảm nhận giá trị bản thân.

- Đảm bảo vệ sinh trường học và an toàn thực phẩm: Duy trì môi trường học tập sạch sẽ, xanh, thân thiện; bảo đảm vệ sinh cá nhân, vệ sinh lớp học, an toàn trong hoạt động ăn bán trú; phát triển các không gian trải nghiệm tự nhiên.

Một môi trường giáo dục tích cực sẽ lan tỏa động lực học tập, hình thành thái độ sống lành mạnh và thúc đẩy sự phát triển bền vững của học sinh.

Ưu tiên 6: Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và huy động nguồn lực cộng đồng

Xã hội hóa giáo dục là giải pháp quan trọng nhằm bổ sung nguồn lực, nâng cao chất lượng giáo dục và gắn kết nhà trường với cộng đồng trong bối cảnh xã Nam Minh mới hình thành và quy mô dân số tăng nhanh. Trong giai đoạn 2025–2030, nhà trường ưu tiên:

- Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội: Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền; mở rộng quan hệ với MTTQ, các đoàn thể, doanh nghiệp, tổ chức tôn giáo, tổ chức thiện nguyện... nhằm huy động nguồn lực hợp pháp hỗ trợ hoạt động giáo dục.

- Huy động nguồn lực từ cha mẹ học sinh và cộng đồng: Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh; phát huy tinh thần trách nhiệm của cộng đồng đối với sự nghiệp giáo dục; huy động hỗ trợ trong việc nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, xây dựng cảnh quan trường học.

- Xây dựng mạng lưới kết nối cựu học sinh: Khuyến khích cựu học sinh tham gia đóng góp xây dựng trường; hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; chia sẻ kinh nghiệm học tập, khởi nghiệp và phát triển kỹ năng cho học sinh.

- Mở rộng hoạt động giáo dục cộng đồng: Phát triển trường học trở thành trung tâm học tập của xã Nam Minh; tổ chức các lớp kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, chương trình giáo dục gia đình; tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao của địa phương.

- Tăng cường minh bạch, trách nhiệm giải trình trong xã hội hóa: Công khai kế hoạch, mục tiêu, nguồn lực huy động và kết quả sử dụng kinh phí; bảo đảm việc xã hội hóa đúng quy định, không gây tổn kém hoặc tạo gánh nặng cho phụ huynh.

Việc huy động hiệu quả nguồn lực cộng đồng sẽ góp phần quan trọng nâng cao chất lượng giáo dục và xây dựng hình ảnh nhà trường thân thiện, uy tín trong xã hội.

Ưu tiên 7: Nâng cao hiệu quả quản lý và đảm bảo chất lượng giáo dục

Hiệu quả quản lý là điều kiện then chốt bảo đảm sự phát triển ổn định, bền vững của nhà trường. Trong giai đoạn 2025–2030, Trường Tiểu học Nam Tiến ưu tiên:

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và quy trình quản lý: Rà soát, kiện toàn bộ máy; phân công, phân cấp rõ ràng; nâng cao trách nhiệm cá nhân; xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các bộ phận, tổ chuyên môn và đoàn thể.

- Nâng cao năng lực quản trị của cán bộ quản lý: Tăng cường bồi dưỡng về quản trị nhà trường, quản lý nhân sự, quản trị tài chính, quản trị cơ sở vật chất và quản trị chuyển đổi số; nâng cao khả năng phân tích dữ liệu để ra quyết định kịp thời và chính xác.

- Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo chu kỳ: Duy trì và nâng cao các tiêu chí Trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2; hướng tới xây dựng mô hình trường học thông minh; thực hiện tự đánh giá định kỳ để cải tiến liên tục.

- Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng gắn với hiệu quả thực chất: Thực hiện đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý dựa trên kết quả công việc, tinh thần đổi mới, trách nhiệm nghề nghiệp và đóng góp cho tập thể; tạo động lực phát triển nghề nghiệp bền vững.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ: Thực hiện kiểm tra chuyên môn, nề nếp và việc thực hiện các quy định; kịp thời phát hiện, điều chỉnh sai sót; nhân rộng những mô hình, giải pháp hay trong công tác dạy học và quản lý.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông nội bộ và bên ngoài: Xây dựng hình ảnh nhà trường thân thiện, chuyên nghiệp; thông tin đầy đủ, chính xác đến phụ huynh và cộng đồng; nâng cao uy tín và sự tin tưởng của xã hội đối với nhà trường.

Nâng cao hiệu quả quản lý sẽ tạo ra sự đồng bộ, kỷ cương và động lực phát triển, góp phần cải thiện chất lượng giáo dục toàn diện và hướng tới trường học thông minh trong tương lai.

E. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Giải pháp 1: Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng dài hạn nhằm phát triển đội ngũ theo chuẩn nghề nghiệp và yêu cầu của Chương trình GDPT 2018, gắn với quá trình chuyển đổi số trong giáo dục. Các lớp tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, nghiên cứu bài học, bồi dưỡng ngoại ngữ, nâng cao năng lực số và kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm được tổ chức thường xuyên, phù hợp với nhu cầu của từng giáo viên. Trường hình thành đội ngũ giáo viên nòng cốt ở các lĩnh vực STEM, Công nghệ, Hoạt động trải nghiệm, Tiếng Anh... và tạo điều kiện để giáo viên tham gia hội thảo, hội thi, các mô hình học tập cộng đồng nghề nghiệp. Nhà trường khuyến khích văn hóa tự học, tự bồi dưỡng, tăng cường ứng dụng công nghệ trong dạy học và quản lý. Việc đánh giá giáo viên được thực hiện theo Chuẩn nghề nghiệp, gắn với kế hoạch bồi dưỡng và phân công nhiệm vụ phù hợp năng lực, đảm bảo tính công bằng và thúc đẩy sự phát triển nghề nghiệp bền vững.

Giải pháp 2: Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Nhà trường tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, áp dụng dạy học phân hóa, dạy học theo dự án, dạy học theo trạm và các hình thức trải nghiệm gắn với thực tiễn đời sống. Các hoạt động STEM, Robotics, Tin học và giáo dục kỹ năng số được tăng cường, bảo đảm lồng ghép công nghệ trong tất cả môn học. Trường xây dựng kho học liệu số dùng chung, khuyến khích giáo viên chia sẻ tài nguyên giảng dạy. Công tác kiểm tra, đánh giá được đổi mới theo hướng đánh giá quá trình, đánh giá năng lực, kết hợp các công cụ số để tăng tính minh bạch và khả năng phân tích dữ liệu. Sự phối hợp giữa các tổ chuyên môn được phát huy trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của xã Nam Minh và đặc thù của hai điểm trường.

Giải pháp 3: Phát triển các hoạt động giáo dục toàn diện và hỗ trợ học sinh

Nhà trường tổ chức các chương trình giáo dục kỹ năng sống, giáo dục cảm xúc xã hội, giáo dục giá trị sống, an toàn giao thông, phòng chống đuối nước, phòng chống xâm hại và các nội dung giáo dục thiết yếu cho học sinh tiểu học. Văn hóa đọc được phát triển mạnh mẽ thông qua tiết đọc thư viện, tủ sách lớp học, câu lạc bộ đọc sách và thư viện mở nhằm hình thành thói quen đọc và tư duy tự học. Các câu lạc bộ năng khiếu như Toán, Tiếng Anh, Mỹ thuật, Âm nhạc, Khoa học – Công nghệ... được duy trì để học sinh phát huy điểm mạnh cá nhân. Nhà trường quan tâm hỗ trợ học sinh yếu, học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh khuyết tật theo tinh thần giáo dục hòa nhập. Đồng thời, trường tạo điều kiện để học sinh tham gia các cuộc thi, giao lưu cấp huyện, tỉnh và quốc gia, góp phần bồi dưỡng năng lực và sự tự tin cho các em.

Giải pháp 4: Hiện đại hóa cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Nhà trường xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp hệ thống phòng học, phòng bộ môn và các không gian giáo dục theo hướng hiện đại, thân thiện và an toàn. Phòng Tin học và phòng STEM được hoàn thiện với các thiết bị như robot giáo dục, máy in 3D, mô hình khoa học và công nghệ theo chuẩn mới để hỗ trợ hiệu quả hoạt động sáng tạo. Thiết bị công nghệ được tăng cường với tivi tương tác, bảng thông minh, hệ thống âm thanh – ánh sáng, máy chiếu và một số thiết bị công nghệ mới nếu điều kiện cho phép. Thư viện được cải tạo theo mô hình mở, tạo không gian đọc hấp dẫn và khuyến khích học sinh học tập theo nhóm. Bên cạnh đó, trường chú trọng xây dựng cảnh quan xanh – sạch – đẹp, bảo đảm an toàn và phù hợp với đặc thù trường học nông thôn, tạo môi trường giáo dục thân thiện, truyền cảm hứng.

Giải pháp 5: Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị và dạy học

Nhà trường thực hiện số hóa toàn bộ hồ sơ quản lý, bao gồm hồ sơ giáo viên, hồ sơ học sinh, sổ điểm, học bạ, công văn và các loại văn bản khác nhằm tinh giản thủ tục và tăng hiệu quả quản trị. Phần mềm quản trị trường học được ứng dụng đồng bộ trong điều hành, xây dựng kế hoạch, quản lý chuyên môn, tài chính và thiết bị. Dạy học trực tuyến – kết hợp được triển khai phù hợp với chương trình và năng lực học sinh; kho bài giảng số, học liệu mở được xây dựng để phục vụ dạy – học mọi lúc, mọi nơi. Trường đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu và thường xuyên tổ chức tập huấn kỹ năng sử dụng Internet an toàn cho học sinh, giáo viên và

phụ huynh. Các kênh truyền thông như website, fanpage, hệ thống tin nhắn và công thông tin được nâng cao chất lượng để đảm bảo thông tin nhanh chóng, chính xác và hiệu quả.

Giải pháp 6: Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, nhân văn và hạnh phúc

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng chống bạo lực học đường; tổ chức diễn tập an toàn trường học, phòng chống rủi ro và trang bị cho học sinh kỹ năng tự bảo vệ. Hoạt động tư vấn tâm lý học đường được tăng cường, cùng với chương trình giáo dục cảm xúc – xã hội nhằm hỗ trợ học sinh phát triển toàn diện về tinh thần. Trường xây dựng văn hóa ứng xử thân thiện, tôn trọng và hợp tác giữa giáo viên – học sinh – phụ huynh, coi đó là nền tảng của “Trường học hạnh phúc”. Các hoạt động chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần được tổ chức định kỳ để bảo đảm môi trường học tập an toàn. Mô hình “Trường học hạnh phúc” được thực hiện với các tiêu chí về môi trường, quan hệ và phương pháp giáo dục, giúp mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Giải pháp 7: Tăng cường xã hội hóa, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với chính quyền xã Nam Minh trong việc quy hoạch quỹ đất, phát triển cơ sở vật chất và đảm bảo an ninh trường học. Nguồn lực từ phụ huynh, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cựu học sinh được huy động theo đúng quy định, trên tinh thần tự nguyện và phù hợp điều kiện địa phương. Việc sử dụng các nguồn lực xã hội hóa được công khai, minh bạch, đảm bảo hiệu quả và đúng mục tiêu. Hội cha mẹ học sinh được phát huy vai trò trong phối hợp giáo dục, hỗ trợ tổ chức sự kiện và các hoạt động trải nghiệm. Nhà trường hướng tới mô hình trường học là trung tâm học tập cộng đồng, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân trong xã Nam Minh.

Giải pháp 8: Đổi mới công tác quản lý và nâng cao hiệu quả kiểm định chất lượng

Nhà trường tiếp tục đổi mới hệ thống quản trị theo hướng hiện đại, minh bạch, hiệu quả và có trách nhiệm giải trình. Công tác kiểm tra nội bộ được tăng cường nhằm phát hiện kịp thời hạn chế và điều chỉnh kịp thời; đồng thời ghi nhận, nhân rộng các mô hình hay, sáng kiến tốt trong dạy học và quản lý. Tự đánh giá và kiểm định chất lượng được thực hiện đúng quy định, duy trì và nâng cao các tiêu chí Trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2, tiến tới xây dựng mô hình trường học thông

minh. Công tác thi đua – khen thưởng được đổi mới theo hướng công bằng, dựa trên hiệu quả thực chất, từ đó khuyến khích đổi mới, sáng tạo. Công tác truyền thông được chú trọng để củng cố uy tín, hình ảnh của nhà trường trong cộng đồng.

F. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2025–2030

Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược được chia thành ba giai đoạn, bảo đảm tính khả thi và phù hợp điều kiện phát triển của nhà trường trong bối cảnh xã Nam Minh mới hình thành. Mỗi giai đoạn vừa kế thừa kết quả trước đó vừa mở rộng nhiệm vụ theo hướng hiện đại hóa, phát triển bền vững.

Giai đoạn 2025–2026: Củng cố nền tảng - Chuẩn hóa - Ổn định sau sáp nhập

Trong hai năm đầu, trọng tâm của nhà trường là củng cố nền tảng tổ chức và chuyên môn nhằm ổn định hoạt động sau sáp nhập và tạo tiền đề cho quá trình phát triển lâu dài. Nhà trường tiến hành rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công nhiệm vụ rõ ràng và tăng cường hiệu quả phối hợp giữa hai điểm trường. Đồng thời, triển khai đầy đủ các chương trình bồi dưỡng theo Chương trình GDPT 2018 và năng lực số, bảo đảm 100% giáo viên duy trì chuẩn trình độ đào tạo. Việc đổi mới phương pháp dạy học được thúc đẩy mạnh mẽ, đi đôi với xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt, phù hợp thực tiễn xã Nam Minh. Về cơ sở vật chất, trường tập trung cải tạo phòng học, thư viện và bổ sung thiết bị tối thiểu phục vụ dạy học Tin học, STEM và hoạt động trải nghiệm. Công tác số hóa bắt đầu được triển khai thông qua việc áp dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử và xây dựng hệ thống hồ sơ quản lý số hóa bước đầu. Song song với đó, nhà trường xây dựng quy chế văn hóa học đường, đảm bảo an toàn trường học và triển khai mô hình trường học hạnh phúc. Sự phối hợp với chính quyền xã được tăng cường, đặc biệt trong quy hoạch quỹ đất và đảm bảo an ninh trường học. Kết thúc giai đoạn này, nhà trường đạt được trạng thái ổn định, vững vàng về tổ chức, chuyên môn và công nghệ, sẵn sàng bước sang giai đoạn tăng tốc đổi mới. Trong hai năm đầu, trọng tâm là ổn định tổ chức, chuẩn hóa hoạt động chuyên môn và hình thành nền tảng chuyên đổi số.

2. Giai đoạn 2027–2028: Tăng tốc đổi mới – Nâng cao chất lượng – Hiện đại hóa mạnh mẽ

Giai đoạn 2027–2028 là thời kỳ tăng tốc nhằm tạo ra những chuyển biến rõ rệt về chất lượng giáo dục, năng lực đội ngũ và mức độ hiện đại hóa của nhà trường. Trong giai đoạn này, nhà trường tập trung nâng cao năng lực đội ngũ theo hướng

chuyên sâu, phát triển giáo viên cốt cán ở các lĩnh vực như ứng dụng công nghệ, dạy học STEM, năng lực số và tổ chức hoạt động trải nghiệm. Các mô hình dạy học tích cực, dạy học dự án, dạy học theo trạm được mở rộng; đồng thời, nhiều hoạt động trải nghiệm được tổ chức gắn với văn hóa, địa lý và đời sống kinh tế địa phương Nam Minh nhằm tăng ý nghĩa thực tiễn cho học sinh. Về cơ sở vật chất, trường tiếp tục hoàn thiện phòng Tin học, phòng STEM, trang bị robot giáo dục, thiết bị khoa học hiện đại và hệ thống trình chiếu đa năng phục vụ dạy học. Thư viện mở, thư viện số được phát triển mạnh để tạo môi trường học tập hiện đại, hình thành thói quen đọc và năng lực tự học cho học sinh. Hệ thống quản trị được số hóa toàn diện, bao gồm hồ sơ, văn bản, dữ liệu học sinh và dữ liệu chuyên môn, giúp công tác quản lý minh bạch, hiệu quả hơn. Các chương trình giáo dục kỹ năng sống, giáo dục cảm xúc xã hội, an toàn giao thông, an toàn mạng và phòng chống bạo lực học đường được triển khai đồng bộ nhằm bảo đảm môi trường an toàn, nhân văn. Nhà trường cũng huy động hiệu quả nguồn lực từ phụ huynh, doanh nghiệp và cựu học sinh để nâng cấp cơ sở hạ tầng và trang thiết bị phục vụ dạy học. Đến cuối năm 2028, trường đạt mức hiện đại hóa rõ rệt cả về thiết bị, chất lượng dạy học và công tác quản trị, tạo nền tảng vững chắc để bước vào giai đoạn bứt phá tiếp theo.

3. Giai đoạn 2029–2030: Hoàn thiện – Phát triển – Tiềm cận mô hình Trường học thông minh

Giai đoạn 2029–2030 là thời kỳ bứt phá nhằm hoàn thành các mục tiêu chiến lược đến năm 2030 và tiến gần hơn tới tầm nhìn 2040. Trong giai đoạn này, nhà trường tập trung hoàn thiện mô hình lớp học thông minh ở tất cả các lớp, tăng cường ứng dụng học liệu số, bài giảng e-learning và các thiết bị công nghệ hiện đại trong giảng dạy. Đội ngũ giáo viên được phát triển toàn diện về năng lực số, bảo đảm 100% đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành giáo dục; đồng thời phấn đấu đạt tỷ lệ 20% giáo viên và cán bộ quản lý có trình độ sau đại học. Nhà trường triển khai đầy đủ Bộ chỉ số chuyển đổi số trong trường tiểu học, hướng tới đạt chuẩn Trường học số theo quy định của Bộ GD&ĐT. Mô hình Trường học hạnh phúc được hoàn thiện và duy trì bền vững, tạo nên môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, nhân văn và giàu trải nghiệm cho học sinh. Hoạt động hợp tác với cộng đồng, chính quyền địa phương, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội tiếp tục được mở rộng nhằm huy động nguồn lực, hỗ trợ phát triển chất lượng giáo dục và lan tỏa văn hóa học tập trong toàn xã Nam Minh. Cuối giai đoạn, nhà trường tổ chức tổng kết, đánh giá toàn diện việc thực hiện kế hoạch chiến lược giai đoạn 2025–2030, rút kinh nghiệm

và xây dựng định hướng phát triển cho giai đoạn 2030–2040. Đến năm 2030, Trường Tiểu học Nam Tiến đạt mức phát triển ổn định, hiện đại và bền vững, tiến gần đến mô hình trường học thông minh theo mục tiêu chiến lược đã đề ra.

G. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để bảo đảm Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2025–2030 được triển khai hiệu quả, Trường Tiểu học Nam Tiến thiết lập cơ chế tổ chức thực hiện rõ ràng, thống nhất và có trách nhiệm giải trình.

1. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược:

Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược gồm lãnh đạo nhà trường, đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Tổng phụ trách Đội. Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm tổ chức triển khai kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho các bộ phận, giám sát tiến độ, đánh giá kết quả và kịp thời điều chỉnh các giải pháp phù hợp với thực tiễn.

2. Các tổ chuyên môn và đoàn thể

Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hành động theo từng mục tiêu chiến lược; chủ động đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường bồi dưỡng chuyên môn và thực hiện chuyên đổi số trong giảng dạy. Chi Đoàn, Liên Đội và các ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong tổ chức hoạt động giáo dục, xây dựng môi trường học đường an toàn – thân thiện – hạnh phúc và huy động các nguồn lực xã hội hóa.

3. Tiến độ thực hiện

Năm 2025: Hoàn thiện và phê duyệt Kế hoạch chiến lược; phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; bắt đầu triển khai nhiệm vụ năm thứ nhất.

Năm 2027: Tổ chức đánh giá giữa kỳ việc thực hiện Kế hoạch chiến lược; điều chỉnh các chỉ tiêu và giải pháp nếu cần thiết.

Năm 2030: Tổng kết toàn diện giai đoạn 2025–2030; đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu chiến lược; xây dựng định hướng phát triển giai đoạn 2030–2040.

4. Công tác kiểm tra, đánh giá

Nhà trường thực hiện tự đánh giá hằng năm theo tiêu chuẩn của kiểm định chất lượng giáo dục và tiêu chuẩn của trường học số; tổ chức đánh giá giữa kỳ vào năm 2027 để kịp thời điều chỉnh giải pháp; tổng kết đánh giá cuối kỳ vào năm

2030. Kết quả đánh giá được công khai, bảo đảm tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Kế hoạch Chiến lược giai đoạn 2025–2030, tầm nhìn 2040 là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Trường Tiểu học Nam Tiến trong bối cảnh mới. Tập thể nhà trường cam kết phát huy truyền thống, đoàn kết, sáng tạo, nỗ lực thực hiện thành công mục tiêu chiến lược, xây dựng Trường Tiểu học Nam Tiến trở thành ngôi trường thông minh, nhân văn và phát triển bền vững.

Nơi nhận:

- Đăng website
- UBND xã
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Hạnh